

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

Về khung giá cước vận chuyển hành khách bằng vé phổ thông  
trên các đường bay nội địa còn vị thế hoạt động độc quyền

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá; Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 103/2008/TTLT-BTC-BGTVT ngày 12/11/2008 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn quản lý giá cước vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay Việt Nam;

Căn cứ kết quả thẩm định khung giá cước vận chuyển hành khách nội địa bằng phổ thông và đề nghị của Bộ Giao thông vận tải tại công văn số 584/BGTVT-VT ngày 28/01/2010;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Giá,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành mức tối đa khung giá cước vận chuyển hành khách nội địa bằng phổ thông trên các đường bay nội địa còn vị thế hoạt động độc quyền, cụ thể như sau:

		Đơn vị tính: đồng/vé 01 chiều
TT	Cự ly vận chuyển	Mức tối đa khung giá cước (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)
1	Dưới 300 km	681.818
2	Từ 300 km đến dưới 500 km	863.636
3	Từ 500 km đến dưới 850 km	1.181.818
4	Từ 850 km trở lên	1.818.182

**Điều 2.** Căn cứ quy định hiện hành về quản lý giá cước vận chuyển hàng không, mức tối đa khung giá cước do Nhà nước quy định, cự ly vận chuyển và tình hình thị trường, các hãng hàng không quy định mức giá cụ thể trên các đường bay và điều kiện áp dụng theo phương thức đa dạng giá vé, tạo điều kiện thu hút các tầng lớp dân cư sử dụng phương tiện máy bay.

Các hãng hàng không thực hiện công khai, minh bạch các loại giá vé máy bay và điều kiện áp dụng; thực hiện đầy đủ quy định hiện hành về kê khai giá, niêm yết giá dịch vụ.

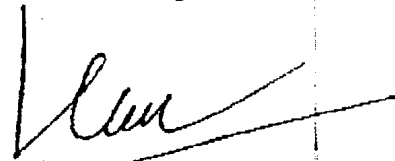
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2010. Bãi bỏ Quyết định số 2960/QĐ-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về khung giá cước vận chuyển hành khách hạng vé phổ thông trên các đường bay nội địa còn vị thế hoạt động độc quyền.

Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy định về mức giá cước tối đa tại Quyết định này; các quy định tại Thông tư liên tịch số 103/2008/TTLT/BTC - BGTVT ngày 12/11/2008 hướng dẫn về quản lý giá cước vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Bộ (B/C);
- Bộ GTVT;
- Cục Hàng không VN;
- TCTCHK miền Bắc, Trung, Nam;
- TCTHKVN; JPA, Indochina Airlines;
- Các doanh nghiệp VC hàng không;
- Vụ pháp chế, Cục TCDN;
- Lưu: VT, QLG.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Văn Hiếu**